TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 403/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận T, ngày 10 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1068/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1991

Địa chỉ: 152/44A Lý Thánh Tông, phường H, quận T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Và ông Phan Quốc H, sinh năm: 1991

Địa chỉ: 12/3 đường số 5, tổ 5, khu phố G, phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Phan Quốc H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 150, quyển số 01/2011 ngày 02/11/2011 do Ủy ban nhân dân phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Phan Quốc H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phan Nguyễn Quốc B, sinh ngày 21/9/2012

Giao trẻ Phan Nguyễn Quốc B cho ông Phan Quốc H trực tiếp nuôi dưỡng; bà Nguyễn Thị Mỹ D không cấp dưỡng nuôi con

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Phan Quốc H chịu, được tính cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Phan Quốc H đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2018/0026916 ngày 19/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T. Bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Phan Quốc H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDQ9;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Khê